

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT KẾ TOÁN MÁY

## 1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 4 đvht (60 tiết)
- Các môn học tiên quyết: Kế toán tài chính
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết
  - + Thực hành: 45 tiết

## 2. Mục tiêu của môn học:

Sau khi học xong môn học này, người học có kiến thức và kỹ năng sau:

- Hiểu được quy trình làm kế toán trên máy vi tính
- Biết cách cài đặt các phần mềm kế toán vào máy tính
- Biết cách thiết lập cơ sở dữ liệu kế toán
- Biết cách tạo mã khách hàng, mã vật tư hàng hóa khi sử dụng phần mềm vào công tác kế toán
- Hiểu được quy trình hạch toán vốn bằng tiền, hạch toán vật tư, hạch toán tài sản cố định, hạch toán thuế, ... trên phần mềm kế toán MISA
- Làm được kế toán từ khâu lập chứng từ, nhập dữ liệu cho đến khâu khóa sổ để lập báo cáo tài chính bằng phần mềm kế toán MISA.
- Biết lưu trữ, in sổ sách, báo cáo trực tiếp từ phần mềm kế toán

## 3. Tóm tắt nội dung môn học:

- Nguyên lý chung sử dụng phần mềm kế toán
- Thiết lập chứng từ, nhập dữ liệu phát sinh cho từng phần hành kế toán vốn bằng tiền, kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương,....
- khóa sổ, chuyển kỳ kế toán

## 4. Học liệu:

### - Học liệu bắt buộc

- + Hướng dẫn sử dụng MISA của công ty cổ phần MISA
- + Thông tư số 103/2005/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 24/11/2005
- + Quyết định 15/2006/QĐ- BTC của Bộ Tài Chính ngày 20/03/2006

### - Học liệu tham khảo

- + Website công ty MISA: [www.misa.com.vn](http://www.misa.com.vn)

## 5. Nội dung và hình thức dạy học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy - học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
<b>Chương 1. tổ chức công tác kế toán trong điều kiện ứng dụng tin học</b>	<b>2</b>				<b>4</b>		<b>2</b>
1.1. Sự cần thiết ứng dụng tin học vào công tác kế toán	1						1
1.2. Công nghệ thông tin với kế toán doanh nghiệp	1						1
<b>Chương 2: Những vấn đề chung về phần mềm kế toán MISA SME</b>	<b>6</b>			<b>1</b>	<b>14</b>		<b>7</b>
2.1. Khởi động MISA	0,5						0,5
2.2. Tạo dữ liệu kế toán mới	0,5						0,5
2.3. Mở dữ liệu kế toán đã có	0,5						0,5
2.4. Một số chức năng thường dùng	1						1
2.5. Quản trị dữ liệu kế toán	1						1
2.6. Nhập số dư đầu kỳ	2			1			3
2.7. Các thông tin chung trong màn hình nhập liệu	0,5						0,5
<b>Chương 3: kế toán vốn bằng tiền</b>	<b>7</b>			<b>4</b>	<b>22</b>		<b>11</b>
3.1. Kế toán quỹ	4			2			6
3.2. Kế toán ngân hàng	3			2			5
<b>Chương 4: Kế toán mua và bán hàng</b>	<b>8</b>			<b>4</b>	<b>28</b>	<b>2</b>	<b>14</b>
4.1. Kế toán quá trình mua hàng và nợ phải trả	4			2		1	7
4.2. kế toán quá trình bán hàng và nợ phải thu	4			2		1	7
<b>Chương 5: kế toán vật tư hàng hóa và TSCĐ</b>	<b>8</b>			<b>4</b>	<b>28</b>	<b>2</b>	<b>14</b>
5.1. Kế toán vật tư hàng hóa	4			2		1	7
5.2. Kế toán TSCĐ	4			2		1	7
<b>Chương 6: Kế toán Tiền lương và Giá thành</b>	<b>7</b>			<b>2</b>	<b>20</b>	<b>1</b>	<b>10</b>
6.1. Kế toán tiền lương	3			1			4
6.2. Kế toán giá thành	4			1		1	6
<b>Chương 7: Kế toán thuế và kế toán tổng hợp</b>	<b>2</b>				<b>4</b>		<b>2</b>
7.1. Kế toán thuế	1						1
7.2. Kế toán tổng hợp	1						1
<b>Tổng</b>	<b>40</b>			<b>15</b>	<b>120</b>	<b>5</b>	<b>60</b>

## 6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	<b>Chương 1. tổ chức công tác kế toán trong điều kiện ứng dụng tin học</b>			
1,2	1.1. Sự cần thiết ứng dụng tin học vào công tác kế toán	Giảng LT: 1 tiết		
	1.2. Công nghệ thông tin với kế toán doanh nghiệp	Giảng LT: 1 tiết		
	<b>Chương 2: Những vấn đề chung về phần mềm kế toán MISA SME</b>		Đọc hướng dẫn sử dụng MISA	
	2.1. Khởi động MISA	Giảng LT: 0,5 tiết		
	2.2. Tạo dữ liệu kế toán mới	Giảng LT: 0,5 tiết		
	2.3. Mở dữ liệu kế toán đã có	Giảng LT: 0,5 tiết		
	2.4. Một số chức năng thường dùng	Giảng LT: 1 tiết		
2,3	2.5. Quản trị dữ liệu kế toán	Giảng LT: 1 tiết		
	2.6. Nhập số dư đầu kỳ	Giảng LT: 2 tiết Thực hành: 1 tiết	Nghiên cứu kết cấu TK	
3,4	2.7. Các thông tin chung trong màn hình nhập liệu	Giảng LT: 0,5 tiết		
	<b>Chương 3: kế toán vốn bằng tiền</b>			
4,5	3.1. Kế toán quỹ	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 2 tiết	Nghiên cứu cách lập phiếu thu, chi,...	
	3.2. Kế toán ngân hàng	Giảng LT: 3 tiết Thực hành: 2 tiết	Nghiên cứu cách lập ủy nhiệm chi, ...	
6,7	<b>Chương 4: Kế toán mua và bán hàng</b>			
	4.1. Kế toán quá trình mua hàng và nợ phải trả	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 2 tiết Kiểm tra: 1 tiết	Nghiên cứu cách đặt mã khách hàng	
7,8,9	4.2. kế toán quá trình bán hàng và nợ phải thu	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 2 tiết Kiểm tra: 1 tiết	Nghiên cứu cách đặt mã người bán	
9, 10, 11	<b>Chương 5: kế toán vật tư hàng hóa và TSCĐ</b>			
	5.1. Kế toán vật tư hàng hóa	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 2 tiết Kiểm tra: 1 tiết	Nghiên cứu cách đặt mã vật tư, hàng hóa	
11, 12	5.2. Kế toán TSCĐ	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 2 tiết Kiểm tra: 1 tiết	Nghiên cứu thẻ TSCĐ, PP tính khấu hao	
	<b>Chương 6: Kế toán Tiền lương và Z</b>			

13	6.1. Kế toán tiền lương	Giảng LT: 3 tiết Thực hành: 1 tiết	Nghiên cứu bảng thanh toán lương	
14, 15	6.2. Kế toán giá thành	Giảng LT: 4 tiết Thực hành: 1 tiết Kiểm tra: 1 tiết	Nghiên cứu pp xác định dở dang, tính Z	
15	<b>Chương 7: Kế toán thuế và kế toán tổng hợp</b>			
	7.1. Kế toán thuế	Giảng LT: 1 tiết	Nghiên cứu tờ khai VAT	
	7.2. Kế toán tổng hợp	Giảng LT: 1 tiết	Xem mẫu BCTC	

**7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:**

- Hoàn thành đủ số lượng, khối lượng công việc theo tiến độ
- Đảm bảo chất lượng công việc theo quy định của giảng viên

**8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:**

- Thi vấn đáp tại phòng máy

**9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:**

- Thang điểm: Sử dụng thang điểm 10
- Kiểm tra trong năm học: 30%
- Thi hết môn: 70%

**10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:**

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (phòng máy, projector ...):
  - + Phòng máy đảm bảo 1 sinh viên/ 1 máy
  - + Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy chiếu, âm thanh
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...):
  - + Dự lớp:  $\geq 70\%$  tổng số tiết mới được đánh giá điểm quá trình.
  - + Sinh viên dự lớp phải tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài.
  - + Hoàn thành đủ số lượng bài tập theo tiến độ
  - + Đọc tài liệu, thu thập thông tin liên quan đến bài học.

*Hải Phòng, tháng 6 năm 2010*

**CHỦ NHIỆM KHOA**

**Người viết đề cương chi tiết**

*ThS. Hòa Thị Thanh Hương*

*Ths. Nguyễn Đức Kiên*